

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 42/2017/QĐST-DS

P, ngày 09 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2017/TLST-DS ngày 06/7/2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự::

-Nguyên đơn: Bà Mai Thị Kim C; địa chỉ cư trú: Số nhà 20A đường N, tổ 02, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

-Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967 và bà Đoàn Thị M, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Hẻm 92 đường T, tổ 7, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bà Mai Thị Kim C, ông Nguyễn Văn H và bà Đoàn Thị M đều công nhận hiện nay ông Nguyễn Văn H và bà Đoàn Thị M còn nợ bà Mai Thị Kim C số tiền 46.500.000 (Bằng chữ: Bốn mươi sáu triệu năm trăm ngàn) đồng.

Về thời gian trả nợ: Từ tháng 9/2017 trở đi, mỗi tháng ông Nguyễn Văn H và bà Đoàn Thị M tự nguyện liên đới trả nợ cho bà Mai Thị Kim C số tiền 1.000.000 triệu (Một triệu đồng), thời gian trả nợ tiền vào ngày 30 hằng tháng cho đến khi hết số tiền còn nợ. Nếu ông Nguyễn Văn H và bà Đoàn Thị M vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ thời gian trả nợ nào theo thỏa thuận thì bà Mai Thị Kim C được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền còn nợ.

-Về lãi chậm trả: Khi bản án có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn H và bà Đoàn Thị M liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm của vụ án là 1.162.500 (Bằng chữ: Một triệu một trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm) đồng.

Trả lại cho bà Mai Thị Kim C toàn bộ số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.163.000 đồng theo biên lai số 0003396 ngày 06/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Thường

